

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 93/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 02 – 11 – 2023

“tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cù Quý Nữ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Tài

2. Ông Lê Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà [Hồ Thị Hoàng O](#), sinh năm 1973

Địa chỉ: [ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long](#)

-Bị đơn: Ông [Đặng Hữu D](#), sinh năm 1966

Địa chỉ: [Sổ A, Khóm A, Phường I, thành phố V.](#)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/5/2023 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị [O](#) trình bày:

Bà và ông [Đặng Hữu D](#) thành hôn có đăng ký kết hôn ngày 06/02/2007 tại [Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long](#), hôn nhân do mai mối.

Sau thời gian kết hôn khoảng 6 tháng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp, không có tiếng nói chung nên vợ chồng đã ly thân khoảng 13 năm nay. Nhận thấy tình trạng hôn nhân không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn. Con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã ra thông báo thụ lý vụ án. Theo thông tin bà [O](#) cung cấp ông [D](#) có tiền sử bị bệnh về tâm thần nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Theo biên bản xác minh ngày 09/8/2023, bà [Đặng Thị T](#) là em ruột của ông [D](#) cho biết, hiện tại ông [D](#) đang được gửi chăm sóc tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Long, cha mẹ đã mất, hiện tại bà là người thân duy nhất chăm lo cho ông [D](#), hàng tháng đóng tiền để ông [D](#) điều trị tại bệnh viện. Đối với yêu cầu xin ly hôn của bà [O](#) thì bà cũng không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin vắng và vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn, bị đơn vắng mặt vì đang được điều trị tại [Bệnh viện T1](#).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án, áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 BLTTDS; Điều 51,56 Luật hôn nhân gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí và lệ phí Tòa án, về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà [O](#), cho [O](#) được ly hôn với ông [D](#). Con chung: không có. Tài sản chung, nợ chung: không có. Về án phí bà [O](#) phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bà [Hòe Thị Hoàng O](#) xin ly hôn với ông [Đặng Hữu D](#), ông [D](#) có nơi cư trú thuộc địa bàn [thành phố V](#) giải quyết nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 28,35,39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Vụ án không tiến hành hòa giải được vì theo thông tin, tài liệu chứng cứ bà [O](#) cũng như người thân của ông [D](#) (bà [T](#), em ruột) cung cấp thì hiện tại ông [D](#) đang được điều trị tại [Bệnh viện T1](#) nên căn cứ theo Điều 207 BLTTDS vụ án

thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Căn cứ Điều 227,228 BLTTDS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung

[3] Về nội dung: bà O và D thành hôn có đăng ký kết hôn ngày 06/02/2007 tại Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố V nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp.

[4] Về quan hệ hôn nhân: do mai mối nên vợ chồng không có tiền nói chung, bà O chỉ chung sống với ông D khoảng vài tháng thì đã bỏ đi cho đến nay. Trong suốt thời gian từ đó đến nay các bên tự lo cho cuộc sống bản thân. Theo trình bày của bà O thì sau ngày kết hôn thì bà thấy biểu hiện của ông D lạ nên hai bên cũng không gần gũi, giao tiếp cùng nhau. Hiện tại ông D đã và đang điều trị tại Bệnh viện tâm thần Vĩnh Long. Theo đơn xin vắng mặt của bà T ý kiến: hiện tại gia đình bà không có yêu cầu tuyên bố ông D mất hoặc khó khăn trong nhận thức hoặc làm chủ năng lực hành vi dân sự. Bà O có mong muốn ly hôn để mỗi người có cuộc sống riêng, đây là nhu cầu của mỗi cá nhân. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà O là phù hợp theo quy định Điều 51,56 Luật hôn nhân gia đình.

[5] Về con chung: không có nên miễn xét

[5] Tài sản chung, nợ chung: không có nên miễn xét.

[6] Án phí sơ thẩm: bà O chịu 300.000đ.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát có cơ sở như nhận định trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51,56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Thị Hoàng O.

Về quan hệ hôn nhân: cho bà Hồ Thị Hoàng O được ly hôn Đặng Hữu D.

Về con chung: không có.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà O phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo lai thu số 0002201 ngày 28/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Bà O đã nộp đủ.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND TP Vĩnh Long: 01b;
- CC THSDS TP Vĩnh Long: 01b;
- UBND P.9, TpPVL: 01b
- Đương sự: 02b;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

CÙ QUÝ NỮ